SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL



**Medium**

# LABOR S3

i đ rở g **an toàn toàn** diệ n **mái** oả
i mái và bao quanh bằn v g cách mặc LAO ĐỘNG trong m ọi hoàn cảnh .
Ủn g **an toàn có** đế ngoài bằn g cao su này có khả năng
ch ố, **hydrocacbon**, axit và thủ y phân cao nhất



BLK

| | |
|---|---|
| Những vật liệu cao cấp hơn ật Ba thu | |
| lót bên trong i tái chế lướ | |
| trong Đ ệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế) | |
| iữa đế g | Thép |
| ngoài Đ | Cao su (NBR) |
| u Đứng đầ | Thép |
| i Loạ | S3 / SR, LG, FO, HI, HRO, CI |
| Phạm vi kích thước | EU 35-47 / UK 3.0-12.0 / US 3.0-13.0<br>JPN 21.5-31 / KOR 230-310 |
| ng lượng t thép | 0.710 kg |
| ẩn hóu chu | EN ISO 20345:2022+A1:2024<br>ASTM F2413:2024 |



Đ nhiệt
Đ được nhiệt độ cao lên đến 300°C.




**SRC**
là trong những tính năng quan trọng và giày bảo hộ SRC phải qua cả bài SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.



**thép**
đâm thủng được làm bằng thép không thép và ngăn các xâm nhập từ đế ngoài.



**SJ** BỌ
T
ấm lót chân tính hái có thể tháo rửa
văn, dẫn hướng và hấp thụ sốc
ót chân và bàn Thoáng khí và hút ẩm.



**Mũi giày an toàn** bằng **thép**
Giá đỡ gót chân
i chắc chắn hoặc rơ



chống **tĩnh** điện
Giày chống tĩnh điện ngăn chặn
bảo rằng chúng ợc cách
a điện tích tĩnh hiệu
ện trở giữa 100 kiloOhm và 1 GigaOhm

**Công** nghiệp **n:**
Ngành công n ghiệ p , phục vụ ăn uố n g, Hoá h ọa ch , Làm sản cụ phẩm m &g, Dầu khí

ường: **Môi** t
rư ờn g môi t ạnh , Bề mặt cự c mịn , b ề mặt ẩm áp

**Cac** hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẳng cách xa nhiệt Không trên lò s

K

| | Sự **miêu** t ả | **EN ISO 20345** | ết ả | ơn vị u | **đo** l | Đ ờn g q |
|---|---|---|---|---|---|---|
| Nhữ n g vật l iệu t **Đ ton** thu **cao** cấp h ơn | | | | | | |
| | Top: khả năng ấm ch ơ | ? 0.8 | | 0.92 | ời | mg/cm/g |
| | Top: h ệ số ch ơ | ? 15 | | 15.0 | | mg/cm2 |
| **ót bên trong** | i **tái** ch ế ó | | | | | |
| | L ớp lót: ấm ch ơ | ? 2 | | 59.9 | ời | mg/cm/g |
| | lót: h ệ số ch ơ | ? 20 | | 480 | | mg/cm2 |
| **rong** Đ ệ m **chân SJ** làm t ừ **mút tái** ch ế **(96%** vật l iệu **tái** ch ế) | | | | | | |
| | ệ m chân Đ ch ố n g mài mòn (khô/ ướ t ) (chu kỳ) | 25600/12800 | | 25600/12800 | | chu kỳ |
| **goài** Đ | **Cao su (NBR)** | | | | | |
| | Ch ố n trượt (mài mòn) ế ngoài ( | ? 150 | | 92 | | mm |
| | Chư ố ợt c ợt bản - Ceramic + NaLS - Trư ợt gót v ề phía t | ? 0.31 | | 0.43 | | ma sát |
| | rư Ch ợt c ố ợt bản - G ố m + NaLS - Trư ợt lùi v ề phía t | ? 0.36 | | 0.42 | | ma sát |
| | rư Ch ợt SR - G ế t m + Glycerin - Trư ợt gót phía t | ? 0.19 | | 0.28 | | ma sát |
| | Chư ố ợt trư SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt v ề phía t | ? 0.22 | | 0.33 | | ma sát |
| | ị ch ố Giá t g tĩnh điệ n | 0.1 - 1000 | | 20.5 | | megaohm |
| | ị ESD Giá t | 0.1 - 100 | | N/A | | megaohm |
| | Hấp thụ năng l ợ gót chân ủ | ? 20 | | 32.0 | | J |
| Đ ứ n g đầ **Thép** | | | | | | |
| | Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J) | N/A | | N/A | | mm |
| | Mũi bảo h ộ ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 10kN) | N/A | | N/A | | mm |
| | Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J) | ? 14 | | 20.0 | | mm |
| | Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN) | ? 14 | | 23.5 | | mm |

kích thước thép: 42

a chúng tôi, khuyến cáo thay thế nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

**hân sinh** Đ **thái:**

| | Sự **miêu** t ả | ết ả | ơn vị u | **đo** l | Đ ờn g q |
|---|---|---|---|---|---|
| i **CO phát** thả | | | | | |
| | V ật l iệu | | 7.60 | | kg |
| | Bao bì | | 0.13 | | kg |
| | ất Sản x u | | 1.90 | | kg |
| | Chuyên ch ở | | 0.26 | | kg |
| | | | **9.89 kg CO2/** cặp | | |

| | Sự **miêu** t ả | ết ả | K u | q |
|---|---|---|---|---|
| ệ vật l Tiệ **tái** ch ế | | | | |
| | Product | | 6% | |
| | Bao bì | | 99% | |

Tính toán CO2:
rị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com